Ban quản lý dự án Phát triển Tỉnh Khánh Hòa
12.01.2023 11:45:44 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3524/QĐ-UBND	*Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp đang sử dụng để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 1235./TTPTQĐ-PT ngày 14./11./2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6969./TTr-TNMT ngày 22./11./2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thu hồi 207,7 m² đất đối với hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp** đang sử dụng tại Tổ 7 Lư Cấm, Phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Khánh Hoà, Thửa đất số 35, mảnh trích đo địa chính số 1 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường

thẩm định tại mảnh trích đo địa chính số 65-2022 ngày 24 tháng 8 năm 2022 *(Tương ứng thửa đất số 41(1 phần) tờ bản đồ địa chính số 5, phường Ngọc Hiệp theo GCN số CH00289/22336 ngày 29 tháng 4 năm 2011).*

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

Điều 2. Phân công thực hiện:

1. Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp ; trường hợp ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư UBND phường Ngọc Hiệp;

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Phòng TNMT;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3523/QĐ-UBND	*Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 1235./TTPTQĐ-PT ngày 14./11./2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6969./TTr-TNMT ngày 22./11./2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp** để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:	:	**159.309.877 đồng**
Trong đó:		
- Bồi thường về đất	:	133.973.400 đồng
- Bồi thường về tài sản	:	13.783.477 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	11.083.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	470.000
2. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ)	:	**3.186.198 đồng**
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	159.310 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	95.586 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	31.862 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	31.862 đồng
3. Tổng kinh phí khen thưởng (người dân được nhận nếu bàn giao đúng quy định)	:	**0 đồng**
4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (=1+2+3) (đã làm tròn)	:	**162.496.000 đồng**

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi sáu ngàn đồng)

(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm:

- Sử dụng kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp**; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Ngọc Hiệp tiếp nhận mặt bằng đất trống của hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp** tại Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. **Hộ ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp**:

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Trường hợp bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Ngọc Hiệp phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, hộ **ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Ngọc Hiệp (niêm yết);
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC	**ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ ĐỐI VỚI ÔNG TRẦN XUÂN THUẬN VÀ BÀ LÂM THỊ NGỌC ĐIỆP
DỰ ÁN: MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG CÁC THÀNH PHỐ DUYÊN HẢI – TIỂU DỰ ÁN NHA TRANG
ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG

(Kèm Quyết định số:..3523../QĐ-UBND ngày.30.tháng.11.năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang)

A. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	**Ông Trần Xuân Thuận và Bà Lâm Thị Ngọc Điệp** - Địa chỉ thường trú: Tổ 7 Lư Cấm, Phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Khánh Hoà **- Địa chỉ thửa đất thu hồi:** Tổ 7 Lư Cấm, Phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Khánh Hoà	**** Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 1136/XN-UBND ngày 26/7/2022 và văn bản số 2024/UBND ngày 09/11/2022 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận:** *Thửa đất số 35, mảnh trích đo địa chính số 1; đối chiếu tương ứng thửa đất số 41 (1 phần) tờ bản đồ số 5 nay là thửa đất số 149, tờ bản đồ địa chính số 9, phường Ngọc Hiệp;* Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00289/22336 của ông Trần Xuân Thuận và bà Lâm Thị Ngọc Điệp do UBND thành phố Nha Trang cấp ngày 29/04/2011. - Phần diện tích chênh lệch tăng 47,1m² nằm trong giấy tờ Khoản 1, Điều 100, Luật Đất đai 2013. + Diện tích đất theo GCN: 275m² + Loại đất: Đất trồng cây lâu năm - Thời điểm sử dụng đất: theo GCN							**159.309.877**
			I. Về đất						**133.973.400**	
			- Tổng diện tích (35-1)	**m²**	**322,1**					
			- Diện tích đất thu hồi	m²	207,7					
			- Diện tích đất còn lại	m²	114,4					
			***/ Bồi thường về đất** *- Căn cứ Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai 2013.* *- Căn cứ QĐ số 2808/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, Hạng mục Xây dựng Kè và Đường nam Sông Cái.*							
			- Bồi thường 100% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tịnh xá Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 4 *(Đơn giá: 660.000 đồng/m²)*	m²	160,6	660.000	100%		105.996.000	
			***/ Diện tích không bồi thường, được hỗ trợ** *- Căn cứ Điểm 8a Khoản 4 Điều 1 Quyết định 04/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 của UBND tỉnh Khánh Hoà* *- Căn cứ QĐ số 2808/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, Hạng mục Xây dựng Kè và Đường nam Sông Cái.*							
			- Hỗ trợ 90% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tịnh xá Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 4 *(Đơn giá: 660.000đ/m²)*	m²	47,1	660.000		90%	27.977.400	
			II. Tài sản gắn liền với đất:						**24.866.477**	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		- Tổng diện tích đất: 322,1m² + Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: Đường đi chung, dài: 6,38m Tây giáp: Đường đi chung, dài: 8,86m Nam giáp: Đường đi chung, dài: 45,19m Bắc giáp: thửa 32 mãnh trích đo địa chính số 01, dài: 42,95m - Loại đất: Đất trồng cây lâu năm. *** Quá trình sử dụng đất:** - Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: không - Những thay đổi về loại đất: không *** Tình hình tranh chấp đối với thửa đất:** Tại thời điểm xác nhận nguồn gốc quá trình sử dụng đất, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. *** Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng:**	**1. Công trình, vật kiến trúc:** *TB thu hồi đất: 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND TP Nha Trang;* ** Bồi thường, hỗ trợ theo: + Khoản 4, Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiểu mục 33, mục 3.2.1.4, khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản I, Phụ lục 2 - Ma trận quyền lợi - Khung chính sách tái định cư.* ** Áp dụng theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa*						**13.783.477**	
			- Cột, trụ bê tông cốt thép; (0,1m x 0,1m x 1,6m) x 5 trụ = 0,08 m³ *(Phụ lục I, mục B.37, Đơn giá 9.816.230 đ/m³)*	m³	0,08	9.816.230		100%	785.298	
			- Tường rào lưới B40 cao 1,6m tính từ mặt móng, trụ BTCT M150, dài 30,75m *(Phụ lục I, mục B.11. đơn giá: 422.705đ/md)*	md	30,75	422.705		100%	12.998.179	
			2. Cây trồng: *Áp dụng theo QĐ 2179/QĐ-UBND tỉnh Khánh Hòa 5/8/2022*						**11.083.000**	
			- Chùm ngây - Loại A	Cây	1	133.000	100%		133.000	
			- Dừa xiêm - Loại A	Cây	8	1.230.000	100%		9.840.000	
			- Dừa xiêm (Từ 3 đến 5 năm) *(Áp giá 4 năm)*	Cây	1	690.000	100%		690.000	
			- Bàng dưới 1 năm *(Áp giá loại C)*	cây	7	60.000	100%		420.000	
			III. Bồi thường di chuyển *Không bồi thường theo Điều 14 QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa*						**0**	
			IV. Chính sách hỗ trợ:						**470.000**	
			1. Hỗ trợ ổn định đời sống: *Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1a Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa*						**0**	
			2. Hỗ trợ tiền thuê nhà ở: *Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2a Khoản 4, Điều 1 QĐ*						**0**	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		- Diện tích đất theo giấy tờ: 275 m².	*số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa*							
		- Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 322,1m².	**3. Hỗ trợ di chuyển:** *Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2e Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa*						0	
		- Diện tích đất chênh lệch tăng: 47,1m².								
		- Nguồn gốc tăng do: Do đo gộp phần diện tích lưu không đã có quyết định thu hồi Kè Sông Cái, phần diện tích này ông Thuận đang quản lý sử dụng ổn định chưa được bồi thường.	**4. Hỗ trợ khác:** *Áp dụng, Điểm 4 Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa*						**470.000**	
		*** Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: (/).**	- Hỗ trợ chỉnh lý biến động do thu hồi đất một phần(chi trả cho cơ quan thực hiện chỉnh lý biến động về đất đai) *(Mức thu phí, lệ phí theo văn bản số 15020/CNNT ngày 02/11/2022 của VPĐKĐĐ Khánh Hòa chi nhánh Nha Trang. Đơn giá: 470.000 đ/ hồ sơ)*	hồ sơ	1,0	470.000		100%	470.000	
			Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ						**159.309.877**	
		*** Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên:**	**V. Phần khen thưởng** *Đã khen thưởng ở thửa 30, tờ số 1*						0	
		- Số sổ hộ khẩu thường trú 27743 do Ông Trần Xuân Thuận đứng chủ hộ, thường trú tại Tổ 7 Lư cấm, Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Khánh Hoà được Công an Tp Nha Trang cấp ngày 01/11/1007, gồm 06 nhân khẩu;	**VI. Tái định cư** *Hộ gia đình không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo quy định*							
		- Chứng minh nhân dân Bà Lâm Thị Mộng Điệp số 220019219 cấp ngày 08/09/2009 tại CA Khánh Hoà.								
		Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00289/22336 ngày 29/04/2011.								

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		- Biên bản họp hội đồng ngày 31/8/2022 (STT 07) - Thông báo niêm yết 208/TB-HĐBT ngày 06/09/2022 - Biên bản niêm yết ngày 09/9/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 29/09/2022							

B. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/ Số trường hợp bị giải tỏa: : **01 trường hợp / 01 thửa**

2/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: : **159.309.877 đồng**

Trong đó:

- Bồi thường về đất : 133.973.400 đồng
- Bồi thường về tài sản : 13.783.477 đồng
- Bồi thường về cây trồng : 11.083.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển : 0
- Hỗ trợ khác : 470.000

3/ Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ) chi cho các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:) : **3.186.198 đồng**

- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ) : 159.310 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ) : 95.586 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ) : 31.862 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ) : 31.862 đồng

4/ Tổng kinh phí khen thưởng	:	**0 đồng**
5/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (đã làm tròn)	:	**162.496.000 đồng**

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi sáu ngàn đồng)

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Người lập	Người soát	Phụ trách phòng	Ban QLDA Phát triển KH (Chủ đầu tư) GIÁM ĐỐC	TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KH KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Anh	Lê Thị Thu Nguyệt	Đỗ Duy Luân	Hồ Tấn Quang	Nguyễn Minh Tuấn